

Số: 265/QĐ-CTHADS

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các Chi cục Thi hành án dân sự
thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi năm 2019

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân;

Căn cứ Quyết định số 2879/QĐ-BTP ngày 06/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 2898/QĐ-BTP ngày 06/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc sửa đổi quyết định thành lập Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 3064/QĐ-BTP ngày 19/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-TCTHADS ngày 21/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các Chi cục Thi hành án dân sự thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi năm 2019 như sau:

1. Phần đầu nâng cao chất lượng, tỷ lệ thi hành án dân sự xong về việc và về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này. Bảo đảm theo dõi việc thi hành đối với 100% bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án về vụ án hành chính có nội dung theo dõi thi hành.

2. Ra quyết định thi hành án đối với 100% các bản án, quyết định có hiệu lực thi hành theo đúng thời hạn quy định; đảm bảo xác minh điều kiện thi hành án, phân loại chính xác đúng pháp luật án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành; đăng tải kịp thời, đầy đủ danh sách người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành theo quy định của pháp luật.

3. Thi hành xong các khoản thu cho ngân sách nhà nước tỷ lệ cao hơn năm 2018 về việc và về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành; phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; tập trung thi hành để nâng tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt cao hơn năm 2018.

4. Nâng cao hiệu quả thi hành các bản án liên quan đến các khoản nợ của tổ chức tín dụng đã có hiệu lực pháp luật đạt tỷ lệ cao hơn năm 2018 về việc và về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành.

5. Trả lời đảm bảo chất lượng, đúng trình tự, thủ tục ít nhất 95% số văn bản xin ý kiến chỉ đạo của Chấp hành viên thuộc Chi cục.

6. Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng thời hạn, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; giải quyết xong 97% số đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt công tác tiếp dân; tích cực tham gia phối hợp giải quyết cơ bản những vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

7. Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự, nhất là các vi phạm trong kê biên, đấu giá tài sản thi hành án; giảm tối đa các vụ việc liên quan đến trách nhiệm bồi thường Nhà nước, đảm bảo tài chính và các vụ việc đấu giá thành nhưng chưa giao được tài sản.

8. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước; Luật đấu giá tài sản; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác thi hành án dân sự; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 19/4/2017 và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 20/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về tăng cường công tác THADS, công tác thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

9. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành hiệu quả các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; có biện pháp tổ chức triển khai kịp thời các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính mới được ban hành và văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của ngành cấp trên; hoàn thành 100% việc góp ý, xây dựng văn bản, đảm bảo đúng tiến độ, có chất lượng.

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và tổ chức thi hành án, coi đây là giải pháp đột phá thay đổi lề lối làm việc, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, nêu cao tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Điều 2. Phương pháp giao thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ:

Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2019 do Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao; Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chấp hành viên thuộc Chi cục đảm bảo chính xác, công bằng, khả thi và không thấp hơn chỉ tiêu Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao cho Chi cục; có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chấp hành viên thuộc Chi cục

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Trưởng Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn thuộc Cục có trách nhiệm tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2019 và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của các đơn vị Chi cục trực thuộc.

2. Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chấp hành viên, công chức do Chi cục quản lý.

3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để chi thu nhập tăng thêm theo quy định hiện hành và xét đề nghị xếp hạng; tổ chức bình xét thi đua khen thưởng năm 2019 đối với các Chi cục Thi hành án dân sự thuộc Cục và Chấp hành viên.

Điều 4: Giải pháp thực hiện

Để đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu tại Điều 1 của Quyết định này, yêu cầu Trưởng các Phòng chuyên môn thuộc Cục, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố thực hiện và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về chỉ đạo, điều hành và phối hợp liên ngành:

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc, Quy chế dân chủ tại đơn vị.

b) Tập trung chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm công tác 2019, đôn đốc việc tổ chức thi hành án, định kỳ hàng tháng, quý thực hiện việc rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện và dự báo khả năng hoàn thành chỉ tiêu thi hành án dân sự về việc và về tiền đã được giao để có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thống kê, đảm bảo tính thực chất, bền vững kết quả thi hành án dân sự; kiên quyết xử lý những trường hợp báo cáo sai hoặc điều chỉnh số liệu để chạy theo thành tích.

c) Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ cho Chấp hành viên, công chức làm công tác thi hành án theo hướng sâu sát, cụ thể và xác định rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành; tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính theo đúng chỉ đạo của ngành cấp trên; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tự kiểm tra, phối hợp kiểm tra, thanh tra, kiểm sát, giám sát công tác thi hành án dân sự; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về trình tự, thủ tục hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ theo quy định của pháp luật việc đăng tải thông tin người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành trên Trang thông tin điện tử Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

d) Giám sát chặt chẽ việc thẩm định giá, đấu giá tài sản kê biên theo thẩm quyền; chú ý việc lựa chọn danh sách những tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài

sản có năng lực, uy tín để tham gia quá trình xử lý tài sản kê biên theo đúng quy định. Đối với những vụ việc đấu giá thành nhưng chưa giao được tài sản, hàng quý các Chi cục phải báo cáo Cục Thi hành án dân sự tỉnh danh sách vụ việc, nguyên nhân chưa giao được tài sản, biện pháp và kế hoạch giải quyết.

đ) Chi cục Thi hành án dân sự các huyện thành phố trong tỉnh phải ban hành Kế hoạch tự kiểm tra hàng năm, đảm bảo mỗi năm 100% Chi cục thực hiện việc tự kiểm tra; tăng cường kiểm tra đột xuất công tác thụ lý tại đơn vị, kiểm tra trình tự, thủ tục tổ chức thi hành án, xác minh và phân loại án của Chấp hành viên. Bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thi hành án tháng, quý và cả năm; tập trung chỉ đạo rà soát và tổ chức thi hành dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành, nhất là số có điều kiện của năm 2018 chuyển sang năm 2019, chủ động, tích cực đề xuất, tham mưu cho Cấp ủy, Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm, phức tạp, kéo dài, các vụ việc thi hành án liên quan đến tín dụng, ngân hàng.

e) Thực hiện nghiêm chế độ Thủ trưởng đơn vị trực tiếp tiếp công dân định kỳ; chú trọng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thông qua công tác tiếp công dân. Tập trung giải quyết các khiếu nại, tố cáo với tinh thần trách nhiệm cao, đúng pháp luật, tăng cường đối thoại trực tiếp giải thích, hướng dẫn cho công dân thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, hạn chế phát sinh những khiếu nại, tố cáo vượt cấp, phức tạp, kéo dài.

f) Tiếp tục phát huy và vận dụng có hiệu quả Quy chế phối hợp liên ngành; tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự cùng cấp trong tổ chức thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự trên địa bàn.

g) Kịp thời đề xuất Cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo việc quán triệt, triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng tại đơn vị cũng như hoạt động thi hành án dân sự trên địa bàn; chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng và củng cố tổ chức cơ sở Đảng tại các Chi cục, kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và các công chức là Đảng viên tại đơn vị.

2. Về công tác tổ chức cán bộ và đảm bảo cơ sở vật chất:

a) Sử dụng, bố trí, sắp xếp công chức phù hợp với công việc và đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, nhất là cán bộ quản lý, cán bộ có chức danh pháp lý đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Phối hợp chặt chẽ với Cấp ủy đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý, đánh giá, công chức; báo cáo nhu cầu quy hoạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm; đề xuất xử lý kỷ luật công chức theo quy định.

b) Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc trong toàn đơn vị Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự chuyển biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị và Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Về ứng dụng công nghệ thông tin:

Quản lý, sử dụng có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm trong quản lý, điều hành, trong tổ chức thi hành án; cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành, kịp thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử Cục Thi hành án dân sự và tích hợp trên Cổng thông tin điện tử thi hành án dân sự. Nâng cao hiệu quả hỗ trợ trực tuyến thi hành án, thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc

Sử dụng có hiệu quả trụ sở làm việc, kho vật chứng, trang thiết bị, phương tiện làm việc, công cụ hỗ trợ và các phương tiện cần thiết khác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác thi hành án dân sự. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý tài chính, tài sản, kế toán; kiểm tra công tác thu, chi tiền thi hành án và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Trưởng các Phòng chuyên môn, Chi cục Thi hành án dân sự các huyện thành phố thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Tổng cục THADS;
- TT tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục trưởng;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;
- Các Phó Cục trưởng;
- Hội đồng TĐKT Cục THADS tỉnh;
- Các Phòng thuộc Cục;
- Trang Thông tin điện tử THADS (để đăng tải);
- Lưu: VT, TH.

(để b/c)



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Quang Nam



PHỤ LỤC
GIAO CHỈ TIÊU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
VỀ VIỆC VÀ VỀ TIỀN NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định 265/QĐ-CTHADS ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Cục trưởng cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Chi cục THADS	Tỷ lệ thi hành xong về việc/số có điều kiện	Tỷ lệ thi hành xong về tiền/số có điều kiện
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Thành phố Quảng Ngãi	73	34
2	Sơn Tịnh	73	34
3	Bình Sơn	73	34
4	Mộ Đức	74	34
5	Đức Phổ	74	34
6	Tư Nghĩa	74	34
7	Nghĩa Hành	74	34
8	Minh Long	75	35
9	Ba Tơ	75	34
10	Sơn Hà	74	34
11	Trà Bồng	75	35
12	Tây Trà	76	35
13	Sơn Tây	76	35
14	Lý Sơn	76	35